

Bản án số: 10/2020/HSST-CTN
Ngày 17-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Văn Be.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Minh Tùng – Nguyên Giáo viên, Chánh Thanh tra Sở giáo dục
Đào tạo tỉnh Tây Ninh;

Bà Phan Thị Thùy Vân – Phó Chủ tịch thường trực Hội Liên hiệp phụ nữ
tỉnh Tây Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây
Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét
xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS-CTN ngày 12 tháng
8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS-CTN
ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh năm 1978 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường
trú: khu phố H, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố
G1, phường G2, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học
vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Trần Văn R đã chết, bà Trần Thị E; có vợ tên: Huỳnh Kim P, sinh
năm 1987; có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ ngày 11-4-
2020; chuyển sang tạm giam ngày 17-4-2020; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Minh T - Luật sư của Văn phòng
luật sư Trần Minh T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Bị hại: Cháu Huỳnh Tuyết N, sinh ngày 10-6-2008; cư trú tại: Khu phố G1,
phường G2, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Chị Huỳnh Kim P, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố G1, phường G2, thị
xã T, tỉnh Tây Ninh; là mẹ của bị hại; có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1979; địa chỉ: L1, xã L2, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; là cha của bị hại; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Lê Minh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn M và chị Huỳnh Kim P chung sống như vợ chồng từ năm 2016 (đăng ký kết hôn ngày 22/4/2019) có nhà riêng thuộc khu phố G1, phường G2, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Sống chung với M và chị P có cháu Huỳnh Tuyết N, sinh ngày 10/6/2008 (con riêng của chị P). Trong thời gian sống chung, lợi dụng sự thiếu hiểu biết của cháu N, M đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu N 05 lần. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 12 năm 2018 (không nhớ rõ ngày), khoảng 16 giờ, sau khi đi đám giỗ về M vào phòng nằm nghỉ và xem điện thoại thì cháu N đi vào phòng nằm xem cùng. Lúc này, M nảy sinh ý định quan hệ tình dục nên M ôm hôn cháu N, cởi quần cháu N xuống đến gối rồi cầm dương vật đưa vào âm hộ cháu N để quan hệ tình dục. Do đau nên cháu N la lên, M bỏ đi ra ngoài.

Lần thứ hai: Khoảng tháng 8 năm 2019 (không nhớ rõ ngày), khoảng 20 giờ, sau khi ăn tối xong M ra giường tre bên hông nhà nằm xem điện thoại cháu N đến nằm và cùng xem điện thoại với M. M ôm hôn và cởi quần cháu N rồi giao cấu với cháu N, khoảng 05 phút thì M xuất tinh lên đùi của cháu N.

Lần thứ ba: Khoảng tháng 01 năm 2020 (không nhớ rõ ngày), khoảng 20 giờ sau khi ăn cơm tối xong, giống như lần thứ hai, M quan hệ tình dục với cháu N được khoảng 05 phút thì xuất tinh bên ngoài âm hộ của cháu N.

Lần thứ tư: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/4/2020, M đi vào phòng cháu N thấy cháu N đang học bài, M đi lại đứng phía sau lưng dùng tay ôm và sờ vào vùng ngực của cháu N để quan hệ tình dục, cháu N không đồng ý, giãy giụa. M sợ bị phát hiện nên bỏ đi ra ngoài.

Lần thứ năm: Khoảng 23 giờ ngày 09/4/2020, M thức dậy đi vào phòng ngủ của cháu N, cháu N vẫn còn thức. M ngồi chồm lên người cháu N trong tư thế hai tay và đầu gối chống xuống nệm. M dùng tay kéo quần cháu N xuống để giao cấu. Khi M đang thực hiện hành vi thì chị P đi vào phòng nhìn thấy và la lên nên M bỏ đi ra ngoài. Ngày 10/4/2020 chị P dẫn cháu đến N đến Công an phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh tố cáo hành vi của M.

Bản kết luận pháp y về tình dục số 27/2020/TD ngày 14/4/2020, của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Tây Ninh kết luận: Huỳnh Tuyết N, sinh năm 2008.

+ Màn trình rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ và 11 giờ.

+ Hiện tại không phát hiện có thai.

Kết luận giám định gen (AND) số 2184/C09B ngày 26/5/2020, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Không phát hiện tinh trùng người trên mẫu dịch âm đạo ghi thu của Huỳnh Tuyết N.

+ 04 sợi lông ghi thu tại phòng ngủ của Huỳnh Tuyết N là lông sinh dục người, không còn bao gốc nên không phân tích được kiểu gen.

Kết quả xét nghiệm kháng thể kháng HIV của Trung tâm Y tế thị xã T, tỉnh Tây Ninh ngày 27/5/2020, xác định Trần Văn M: Âm tính.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Huỳnh Kim P yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, đến nay bị cáo M chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 năm tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 592 Bộ luật Dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Trần Minh T trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo M về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” là có cơ sở không oan, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự còn nuôi mẹ già đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, ông Lê Minh H trình bày: Về tội danh, thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Mừng về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Bị cáo lợi dụng sự thiếu hiểu biết của bị hại để quan hệ tình dục 05 lần khi bị hại 10 tuổi 5 tháng 10 ngày, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm và bồi thường số tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, chị Huỳnh Kim P, anh Trần Văn A trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm đối với bị cáo; yêu cầu bồi thường số tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở xác định: Trong thời gian từ tháng 12 năm 2018 đến ngày 09 tháng 4 năm 2020, bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi giao cấu với bị hại là người dưới 13 tuổi.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn M là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, bị cáo đã xâm hại đến danh dự, phẩm giá quyền bất khả xâm phạm về tình dục của trẻ em, gây tổn hại về sức khỏe, sự phát triển bình thường về sinh lý, thể chất của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” thuộc trường hợp có tính chất loạn luân; phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật nên cần có mức án thật nghiêm đối với bị cáo, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải nên việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Yêu cầu đòi bồi thường của đại diện hợp pháp bị hại số tiền 50.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 592 Bộ luật Dân sự và được bị cáo đồng ý nên có cơ sở để ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 (một) bộ đồ nữ bằng vải thun, màu hồng đậm, có nhiều học tiết màu

trắng trên quần áo; 01 (một) quần đùi nam, màu xám đen, có sọc ca-rô thu giữ của bị cáo M không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 18 (mười tám) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11-4-2020.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 592 của Bộ luật Dân sự. Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại như sau:

Bị cáo Trần Văn M phải bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần cho bị hại cháu Huỳnh Tuyết N số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ đồ nữ bằng vải thun, màu hồng đậm có nhiều học tiết màu trắng trên quần áo; 01 (một) quần đùi nam, màu xám đen có sọc ca-rô do không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn mười

lăm ngày, kể từ ngày tuyên án; báo cho bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PV 27 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lâm Văn Be